

KIỂM TRA TỔNG HỢP CUỐI HỌC KÌ I

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Nhằm đánh giá :

- Hệ thống kiến thức cơ bản của HS về cả ba phần (Đọc – hiểu văn bản, Tiếng Việt và Tập làm văn) trong sách giáo khoa *Ngữ văn 9*, tập một.
- Khả năng vận dụng những kiến thức và kĩ năng ngữ văn đã học một cách tổng hợp, toàn diện theo nội dung và cách thức kiểm tra, đánh giá mới.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Mục I SGK đã nêu lên *Những nội dung cơ bản cần chú ý*, GV cần xem lại kĩ những nội dung của ba phần để chuẩn bị cho đề kiểm tra tổng hợp cuối học kì I. Đề kiểm tra cuối học kì I cần được trao đổi, thảo luận trong nhóm, tổ. Trong những năm đầu có thể thi theo đề chung của Sở Giáo dục và Đào tạo. Các câu hỏi trắc nghiệm HS đã được làm quen ở các kì kiểm tra lớp dưới. Đề bài tự luận nêu trong SGK chỉ là những gợi ý để HS và GV tham khảo. Đề bài kết hợp trắc

236

40%. Các câu hỏi trắc nghiệm tập trung kiểm tra kiến thức và kĩ năng của hầu hết các đơn vị kiến thức đọc – hiểu văn bản, tiếng Việt và tập làm văn đã học trong mỗi học kì. Đề tự luận kiểm tra năng lực viết, diễn đạt của HS. Số điểm còn lại dành cho viết đề bài tự luận nhằm kiểm tra kiến thức và kĩ năng tập làm văn qua một bài (đoạn) văn ngắn.

- 4.** Các đề bài (tự luận) gợi ý trong bài học này, HS đều được làm quen như :
- Viết một đoạn văn kể chuyện theo đề tài tự chọn, trong đó sử dụng các yếu tố nghị luận và miêu tả nội tâm.
 - Viết bài thuyết minh giới thiệu về một tác phẩm văn học.
 - Tóm tắt một văn bản tự sự đã học.

nghiệm khách quan với câu hỏi tự luận là kiểu kiểm tra đã quen thuộc đối với học sinh THCS học theo chương trình và sách Ngữ văn mới.

2. Nói chung trắc nghiệm khách quan có những ưu điểm và những hạn chế sau :

Ưu điểm : kiểm tra được rất nhiều kiến thức khác nhau trong một thời gian ngắn, tạo điều kiện để HS học một cách toàn diện, đầy đủ, chống được nạn học tủ, học lệch... Hình thức gọn nhẹ, thuận tiện cho HS làm bài và GV chấm bài (các kì thi kiểm tra lớn có thể chấm bằng máy), khách quan hoá được kết quả làm bài của HS, hạn chế được tính chủ quan của người chấm.

Hạn chế của hình thức này là HS dễ nhìn bài của nhau. Đối với môn Ngữ văn, khó kiểm tra được khả năng cảm thụ nghệ thuật, kĩ năng viết bài, diễn đạt. Thêm vào đó, hình thức này cần có sự tham gia của phương tiện như máy tính, máy in, máy photocopy để phát sẵn bài kiểm tra cho HS.

Bất kì hình thức kiểm tra, đánh giá nào cũng khó tránh khỏi những hạn chế nhất định. Vấn đề là lựa chọn hình thức nào phù hợp và đáp ứng được tốt hơn yêu cầu của mục tiêu kiểm tra đánh giá. Những hạn chế của hình thức trắc nghiệm trên có thể khắc phục được như đánh số chẵn lẻ, tăng cường trách nhiệm của người coi thi, kết hợp với câu tự luận,...

3. Theo tinh thần trên, việc kiểm tra, đánh giá kiến thức và kĩ năng ngữ văn của HS tập trung vào hai phương diện :

+ Đánh giá những kiến thức của HS về đọc – hiểu văn bản (đã nêu ở mục I.1. SGK) và các kiến thức tiếng Việt (đã nêu ở mục I.2 SGK). Những nội dung trên có thể kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm.

+ Đánh giá khả năng tạo lập văn bản của HS theo các kiểu văn bản được học với những nội dung nâng cao đã nói ở trên. Những nội dung này cần kiểm tra bằng hình thức tự luận (viết một bài, đoạn văn đã nêu ở mục I.3 SGK).

III – CÁCH ÔN TẬP VÀ HƯỚNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

- 1. GV hướng dẫn HS cách ôn tập theo SGK *Ngữ văn 9*, tập một đã nêu.**
- 2. Tổ chức nghiên cứu, trao đổi và xây dựng đề kiểm tra cuối học kì theo tinh thần đổi mới vừa nêu.**
- 3. Với các lớp 6, 7, 8, phần trắc nghiệm khoảng 10 câu, nhưng lên lớp 9 có thể tăng số câu hỏi trắc nghiệm mặc dù số điểm chỉ chiếm khoảng từ 30% đến**